TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29.5.2025
(V/v Ly hôn, nuôi con)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bình**.

Bà **Huỳnh Thị Lệ .**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 515/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về "*Tranh chấp Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐHPT-HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Hoàng A**, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Tổ E, phường H, quận L, TP .. (có mặt).

Người bảo vệ và quyền lợi hợp pháp của bà Phan Thị Hoàng Anhbà Mai Thị Ngọc H; Địa chỉ : I Thanh Hóa, H, cẩm L, Tp Đà Nẵng. (có mặt).

- **Bị đơn**: Ông **Ngô Văn K**, sinh năm 1996; Địa chỉ: K N, phường H, quận L, TP .. (*Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn xin ly hôn, tại Bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà **Phan Thị Hoàng A** trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng bà Phan Thị Hoàng A và ông Ngô Văn K kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sinh sống hạnh phúc đến giữa năm 2022 thì xảy ra rất nhiều mâu thuẫn nguyên nhân ông K cờ bạc

nợ nần và cả hai đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, nay bà không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án cho bà được ly hôn với ông Ngô Văn K.

-Về quan hệ nuôi con chung: Bà Phan Thị Hoàng A1 cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Hoàng D - sinh ngày 30 tháng 07 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ chia tài sản: Không có tài sản chung và nợ chung.

* Người bảo vệ và quyền lợi hợp pháp của Bà Phan Thị Hoàng Anhbà Mai Thị Ngọc H: Bà thống nhất nhất trí với lời trình bày của bà A và đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà A.

* Đối với bị đơn ông Ngô Văn K Tòa án đã thực hiện thủ tục cấp, tống đạt các văn bản tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông K không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án, không đến Tòa án để tham gia các phiên họp kiểm tra việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không thu thập được lời khai của ông K. Tại phiên tòa, ông K vắng mặt lần hai, không có lý do.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc thụ lý, thời hạn giải quyết và việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các điều 195, 196 và 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70 và 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Toà án tống đạt hợp lệ theo quy định. Do đó, quyền và nghĩa vụ của bị đơn đã được thực hiện đầy đủ theo quy định tại các điều 70 và 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà A được ly hôn với ông K; Về con chung giao con Ngô Hoàng D - sinh ngày 30 tháng 07 năm 2022 cho bà A nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung bà A không có, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nơi cư trú của **Ngô Văn K**; Địa chỉ: K N, phường H, quận L, TP . lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Ngô Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần cũng như tại phiên tòa vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Hoàng A và ông Ngô Văn K tự nguyện kết hôn vào năm 2022, đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân giữa bà A và ông K đảm bảo các điều kiện cũng như thủ tục theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà A kiên quyết xin ly hôn với ông K, vì lý do bà cho rằng đời sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân chính là do ông K không lo làm ăn cờ bạc, nợ nần, mặc dù đã nhiều lần khuyên ngăn, bà cũng đã tạo điều kiện để hàn gắn nhưng ông K vẫn không thay đổi, nay không ai quan tâm đến ai, bà không còn tình cảm nữa đề nghị cho bà được ly hôn với ông K.

Nay bà A không còn tình cảm nữa; Căn cứ vào lời khai của bà A cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện, cũng như biên bản xác minh ngày 13/3/2025 tại địa phương thì vợ chồng bà A và ông K có phát sinh mâu thuẫn giống như lời trình bày của bà A. Điều này chứng minh tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà A xin ly hôn với ông K hôn là có căn cứ. Mặt khác, ông K trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án triệu tập nhiều lần cũng không có lời khai, thể hiện ông K không níu kéo hạnh phúc hôn nhân, bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị Hoàng A đối với ông Ngô Văn K.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà A xác định bà và ông K có 01 con chung; ly hôn bà Phan Thị Hoàng A1 cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Hoàng D - sinh ngày 30 tháng 07 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung; hiện nay con chung đang ở với bà A cho nên HĐXX xét thấy cần được chấp nhận yêu cầu bà A là có cơ sở.

[2.3] Về quan hệ chia tài sản chung, nợ chung: Bà Phan Thị Hoàng A xác định không có, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bà A phải chịu 300.000 đồng.

[4] Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bà Phan Thị Hoàng A là bà Phan Thị Ngọc H: Đề nghị HĐXX cho bà A được ly hôn với ông K và giao Ngô Hoàng D - sinh ngày 30 tháng 07 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông

K không phải cấp dưỡng nuôi con; HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát : Đánh giá phù hợp với nhận định Tòa án nên cần được chấp nhận lời đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Phan Thị Hoàng A** đối với ông **Ngô Văn K** .

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Hoàng A được ly hôn với ông Ngô Văn K.

2. Về quan hệ con chung: Giao con Ngô Hoàng D - sinh ngày 30 tháng 07 năm 2022 cho Bà Phan Thị Hoàng A2 tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ chia tài sản chung, nợ chung: Bà A xác định không có nên; HĐXX không đề cập giải quyết.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Phan Thị Hoàng A phải chịu, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp theo biên lai thu số 9011 ngày 05/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, (Bà A đã nộp đủ án phí).

5. Về quyền kháng cáo: Bà Phan Thị Hoàng A3 quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Ngô Văn K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Liên Chiểu;*
- *UBND P, Hòa Hiệp Nam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã Ký

Nguyễn Đức Hoàng